

SỐ 39

PHẬT NÓI KINH ĐẢNH SANH VƯƠNG CỔ SỰ

Hán dịch: Đời Tây Tấn Sa-môn Thích Pháp Cự.

Nghe như vậy:

Một thời Đức Bạt-già-bà ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ. Lúc ấy Tôn giả A-nan ở một mình tại nơi thanh vắng, liền nghĩ như vậy: “Cho đến lúc chết, sự nhiễm đắm tham dục vẫn còn tàng trữ, không có nhàm chán, biết đủ đối với tham dục”.

Bấy giờ Tôn giả A-nan liền rời tòa ngồi đứng dậy, đi đến chỗ Đức Thế Tôn, cung kính đảnh lễ, rồi lui sang một bên. Một lát sau, Tôn giả A-nan quỳ thẳng, chắp tay bạch Thế Tôn:

–Vừa rồi, ngay nơi tọa thiền, con liền khởi lên ý nghĩ: “Cho đến lúc chết, sự nhiễm đắm về tham dục của con người vẫn không nhàm chán, biết đủ”.

Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

–Quả thật như vậy, này A-nan, cho đến lúc chết, sự nhiễm đắm về tham dục của con người vẫn còn tàng trữ, thật không có sự nhàm chán biết đủ. Vì sao như vậy? Này A-nan, trong đời quá khứ xa xưa có một vị vua tên là Đảnh Sanh, luôn lấy chánh pháp cai trị, giáo hóa dân chúng, không có tàn bạo, đầy đủ bảy báu. Bảy báu đó là: xe báu, voi báu, ngựa xanh biếc báu, châu ngọc báu, ngọc nữ báu, Cư sĩ báu và tướng điều binh báu. Đó là bảy báu. Vua Đảnh Sanh cũng có một ngàn người con dũng mãnh, tài trí, dung mạo khôi ngô, có thể khiến quân địch khiếp sợ. Nhà vua thống lĩnh thế giới này, cho đến sông ngòi, biển lớn, lấy pháp cai trị, giáo hóa muôn dân, không dùng đao

www.daitangkinh.org

gây.

Này A-nan, bấy giờ đại vương Đảnh Sanh bèn nghĩ: “Ta từng nghe người xưa thọ mạng lâu dài, thông minh trí tuệ”. Rồi nói như vậy: “Nhưng ta có cả châu Diêm-phù-lợi này, có thể lực, thần thông, lúa gạo sung túc, dân chúng đông đúc, trù phú”. Vua bèn sanh ý nghĩ: “Ta muốn có trận mưa bầy báu ngay trong cung điện của ta”. Này A-nan, lúc vua Đảnh Sanh vừa khởi lên ý nghĩ, trời liền mưa bầy báu trong bảy ngày.

Lại vào lúc khác vua Đảnh Sanh bèn nghĩ: “Ta từng nghe người xưa thọ mạng lâu dài, thông minh trí tuệ, nói rằng có xứ Phất-vu-đãi, thần túc tự tại, lúa gạo dồi dào, dân chúng đông đảo, cuộc sống trù phú, ta muốn đến xứ đó để cai trị giáo hóa”. Này A-nan, khi ấy vua Đảnh Sanh mới nghĩ như vậy xong, liền biến mất khỏi cõi Diêm-phù-lợi, hiện ra ở cõi Phất-vu-đãi, cùng với bốn thứ binh chủng. Bấy giờ chúng sanh ở cõi Phất-vu-đãi từ xa trông thấy vua Đảnh Sanh đến, mọi người đều vây quanh nhà vua, ai cũng đem bát bằng bạc đựng đầy vàng vụn, hoặc cầm bát bằng vàng đựng đầy bạc vụn, đi đến chỗ vua Đảnh Sanh. Đến rồi thưa với nhà vua:

–Lành thay! Đại vương đã đến. Cõi Phất-vu-đãi này là của đại vương, thần túc tự tại, lúa gạo sung túc, cuộc sống của muôn dân phồn thịnh, trù phú. Mong đại vương hãy ở đây để cai trị giáo hóa, tất cả chúng tôi đều là thần dân của đại vương.

Này A-nan, bấy giờ vua Đảnh Sanh ở đó để cai trị giáo hóa trong vô số trăm ngàn năm.

Này A-nan, đại vương Đảnh Sanh vào một lúc khác bèn nghĩ: “Ta có châu Diêm-phù-đề, ưa muốn điều gì liền được toại nguyện, có thần túc, lúa gạo sung mãn, đời sống của muôn dân phồn thịnh, trù phú. Ta đã có mưa bầy báu nơi cung điện trong suốt bảy ngày, nay lại có cõi Phất-vu-đãi tự tại, thần túc, lúa thóc dồi dào, dân chúng đông vui, trù phú. Ta từng nghe người xưa thông minh trí tuệ, nói như vậy: “Có cõi nước Cù-da-ni thần túc tự tại, thực phẩm sung mãn, dân chúng sống trong cảnh phồn thịnh”. Vua liền nghĩ như vậy: “Ta muốn đến cõi Cù-da-ni để giáo hóa muôn dân”. Này A-nan, khi vua Đảnh Sanh nghĩ như vậy xong, liền biến mất khỏi Phất-vu-đãi, đến cõi Cù-da-ni cùng với bốn loại binh chủng. Lúc đó nhân dân Cù-da-ni từ xa

trông thấy vua Đảnh Sanh, họ đều mang bát bằng bạc đựng đầy vàng vụn, hay cầm bát bằng vàng đựng đầy bạc vụn, cùng mang đến chỗ vua Đảnh Sanh để dâng hiến. Đến xong họ thưa với vua:

–Lành thay! Đại vương đã đến. Đây là cảnh giới Cù-da-ni của vua, lúa thóc sung túc, đời sống của muôn dân trù phú. Cúi mong đại vương hãy ở lại đây để giáo hóa muôn người. Chúng tôi đều là thần dân của đại vương.

Này A-nan, khi ấy vua Đảnh Sanh ở nơi cõi Cù-da-ni để cai trị, giáo hóa dân chúng trong vô số trăm ngàn, vạn năm.

Này A-nan, vào một lúc khác, đại vương Đảnh Sanh bèn nghĩ: “Ta có đất Diêm-phù-lợi, lúa gạo dồi dào, cuộc sống của muôn dân phần vinh, sung túc, có mưa bầy báu trong cung điện đến bảy ngày. Ta lại có cõi Phất-vu-đãi, cõi Cù-da-ni, cũng giống như cõi Diêm-phù-lợi. Vua Đảnh Sanh lại nghĩ: “Ta từng nghe người xưa, bậc thông minh trí tuệ, nói như vậy: Có châu Uất-đơn-việt, thần tức biến hóa, dân chúng sống trong cảnh phần thịnh sung túc. Tất cả dân chúng nơi cõi đó đều không bị lệ thuộc bất cứ thứ gì, ý muốn tự tại, thọ mạng lâu dài, khi mạng chung lại sanh lên cõi trời. Dân chúng cõi Uất-đơn-việt ăn lúa gạo tự nhiên sinh, mặc y phục là Kiếp-ba-dục. Ta hãy đến cõi đó để cai trị giáo hóa”, nghĩ như vậy rồi, này A-nan, vua Đảnh Sanh liền biến khỏi cõi ở Cù-da-ni đến cõi Uất-đơn-việt cùng với bốn thứ binh chủng. Vua Đảnh Sanh từ xa trông thấy cõi nước ấy đất đai bằng phẳng, toàn là màu sắc xanh tươi, liền nói với dân chúng, quần thần:

–Các khanh, chúng dân có thấy đất đai bằng phẳng, màu sắc xanh tươi không?

Thưa:

–Quả thật như vậy, thưa đại vương!

Vua bảo:

–Đây là loại cây Kiếp-ba-dục dùng để làm áo, nhân dân ở đây đều mặc áo Kiếp-ba-dục. Các khanh cũng hãy mặc áo Kiếp-ba-dục.

Bấy giờ đại vương Đảnh Sanh lại thấy đất đai nơi đó toàn là sắc trắng, thấy rồi bèn bảo các quần thần:

–Các khanh có thấy đất này toàn bộ màu trắng chẳng?

Thưa rằng:

–Quả thật như vậy!

–Ở đây lúa thóc tự nhiên sinh, không có vỏ, không có cành, không cần ra sức chà đập, cũng không cần quạt gạo cho sạch cám. Gạo có mùi hương bay theo gió thơm cả một trăm do-tuần, nếu bay ngược gió thì thơm đến năm mươi do-tuần, rất thơm, rất ngon. Dân chúng ở đây ăn gạo lúa thơm này. Chư Hiền cũng hãy ăn gạo lúa thơm này.

Vua Đảnh Sanh lại từ xa trông thấy đất đai bằng phẳng, toàn là màu xanh tươi. Thấy rồi bảo dân chúng, quần thần:

–Các người có thấy đất đai ở đây toàn màu xanh tươi chẳng?

Thưa rằng:

–Quả thật như vậy, thưa đại vương!

–Đó là loại cỏ Tứ chỉ mềm mại, rất mềm mại như lông chim Khổng tước, đều xoay quanh phía hữu, thân của chúng cũng vậy. Người Uất-đơn-việt đều ngồi trên cỏ này, các khanh cũng nên ngồi trên cỏ đó.

Đại vương Đảnh Sanh từ xa trông thấy những bức tường thấp bao quanh thành quách lâu đài, bèn bảo dân chúng và quần thần:

–Các khanh có thấy đất đai ở đây bằng phẳng, có tường thấp bao quanh lâu đài chẳng?

Thưa rằng:

–Đúng vậy, thưa đại vương!

Vua bảo:

–Đó là nhà cửa của dân chúng.

Lúc ấy dân chúng cõi Uất-đơn-việt từ xa trông thấy vua Đảnh Sanh đến, đều lấy bát bằng vàng đựng lúa bằng bạc, lấy bát bạc đựng đầy lúa vàng, tâu với vua Đảnh Sanh:

–Lành thay! Đại vương đã đến đây. Ngài có thần túc tự tại. Đây là cõi Uất-đơn-việt của đại vương, lúa gạo dồi dào, nhân dân đông đúc, cúi xin đại vương hãy ở lại cõi Uất-đơn-việt để cai trị, giáo hóa muôn dân. Chúng tôi đều vâng theo lời dạy của đại vương.

Này A-nan, bấy giờ vua Đảnh Sanh ở cõi Uất-đơn-việt, cai trị giáo hóa dân chúng trong vô số trăm năm, vô số ngàn năm.

Vua Đảnh Sanh vào một lúc khác lại nghĩ: “Ta đã có cõi Diêm-phù-lợi, thần túc tự tại, cho đến dân chúng đông đúc. Ở đó ta được

mưa bảy báu trong cung bảy ngày. Ta cũng có cõi Phất-vu-đãi, cõi Cù-da-ni, cõi Uất-đơn-việt, cũng giống như cõi Diêm-phù-lợi. Ta từng nghe người xưa, bậc thông minh trí tuệ, nói như vậy: Có cõi trời Tam thập tam chúng sanh ở đó thọ mạng lâu dài, dung mạo đẹp đẽ. Cõi ấy có vị trời tên là Thích Đề-hoàn Nhân. Nay ta sẽ đến cõi trời đó để được thọ hưởng năm thứ: thọ mạng của trời, sắc đẹp của trời, nhạc trời, thần túc của trời và sự tăng thượng của trời. Ta sẽ đến cõi Tam thập tam thiên ấy”.

Này A-nan, vua Đảnh Sanh suy nghĩ như vậy xong liền cùng bốn binh chủng biến mất khỏi cõi Uất-đơn-việt, đến Tam thập tam thiên, đi vào giảng đường Thiên pháp. Bấy giờ Thích Đề-hoàn Nhân từ xa trông thấy vua Đảnh Sanh đi lại, liền nói với vua Đảnh Sanh:

–Lành thay! Đại vương đã đến. Hãy ngồi vào tòa này.

Này A-nan, khi ấy vua Đảnh Sanh liền đến ngồi nơi tòa cùng với Thích Đề-hoàn Nhân. Hai vua cùng ngồi, không khác gì nhau về dung nhan, tướng mạo, hình tướng, chỉ có ánh mắt là khác thôi.

Bấy giờ vua Đảnh Sanh lại nghĩ: “Ta đã có các cõi Diêm-phù-lợi, cõi Phất-vu-đãi, cõi Cù-da-ni, cõi Uất-đơn-việt, hiện tại cõi Tam thập tam thiên dân chúng có thọ mạng lâu dài. Ta sẽ ở lại chốn này.

Khi ấy chư Thiên cõi Tam thập tam thiên đều tập hợp đến giảng đường Thiên pháp, theo thứ lớp an tọa. Vị chủ cõi Tam thập tam thiên bèn nghĩ: “Vua Đảnh Sanh là vua cõi Diêm-phù-lợi, lấy pháp để cai trị giáo hóa, có đầy đủ bảy báu, có một ngàn người con trai vây quanh. Trong bốn cảnh giới, vua này là bậc hết sức tôn quý. Nhà vua không dùng đao gậy, chỉ dùng pháp để cai trị, giáo hóa muôn dân”.

Này A-nan, lúc đó Thích Đề-hoàn Nhân nhường nửa tòa mời vua Đảnh Sanh cùng ngồi. Hai vua cùng ngồi, thần sắc không khác nhau, hình tướng, dung mạo giống nhau, chỉ có ánh mắt là khác.

Này A-nan, lúc ấy vua Đảnh Sanh vui thích, tận hưởng năm thứ dục lạc không hề nhàm chán, biết đủ, trong vô số trăm ngàn năm, vô số vạn năm.

Này A-nan, vào một lúc khác, vua Đảnh Sanh liền sanh ý nghĩ như vậy: “Những cảnh giới do ta thống lĩnh gồm có cõi Diêm-phù-lợi, cõi Phất-vu-đãi, cõi Cù-da-ni, cõi Uất-đơn-việt; ta lại có cõi Tam thập tam thiên này, chư Thiên thọ mạng lâu dài, dung mạo tươi đẹp.

Có giảng đường Thiện pháp này và đủ bốn khu vườn. Những gì là bốn? – Vườn Nan đàn hoàn, vườn Bảo thái, vườn Thô kiên, vườn Tạt chủng. Đó là bốn khu vườn. Có cây Trú độ, cây Câu-tỳ-đa-la cành lá tỏa rộng, bóng mát, mùi hương bay theo chiều gió thơm cả một trăm do-tuần. Nếu lúc ngược gió thì thơm đến năm mươi do-tuần. Đó là chỗ vui chơi của chư Thiên cõi Tam thập tam thiên, trong bốn tháng, dùng ngũ dục để tự vui chơi. Giảng đường Thiện pháp làm bằng lưu ly xanh, đó chính là chỗ ngồi của trời Đế Thích, chung quanh có trăm đài đều làm bằng bảy báu, mỗi mỗi đài có bảy trăm lầu gác, mỗi mỗi lầu gác có bảy trăm Ngọc nữ, mỗi mỗi Ngọc nữ có bảy trăm người hầu, tất cả đều do Thích Đề-hoàn Nhân thống lĩnh.

Này A-nan, lúc ấy vua Đảnh Sanh lại nghĩ: “Ta nay nên chuyển Thích Đề-hoàn Nhân đi. Ta sẽ giáo hóa, cai trị chư Thiên ở cõi Tam thập tam thiên này. Này A-nan, khi vua Đảnh Sanh vừa nghĩ như vậy, thì ngay nơi chỗ ngồi của Thích Đề-hoàn Nhân liền rơi xuống cõi Diêm-phù-lợi cùng với bốn thứ binh chủng, mất hết thần túc, toàn thân đau đớn, giống như người lúc sắp chết, xe báu mất, voi báu chết, ngựa báu cũng chết, châu ngọc báu không hiện, nữ báu mạng chung, Cư sĩ báu và tướng điều binh báu đều chết hết.

Này A-nan, bấy giờ năm nhóm thân thuộc của đại vương Đảnh Sanh đều họp lại, đi đến chỗ vua Đảnh Sanh tâu:

–Sau khi đại vương mạng chung, nếu có người đến hỏi chúng thần rằng: “Đại vương Đảnh Sanh lúc sắp băng hà có chỉ bảo điều gì?”, chúng thần sẽ đáp như thế nào?

Nhà vua bảo:

–Các Hiền giả nên biết, đại vương Đảnh Sanh thống lĩnh bốn châu thiên hạ, lên đến cõi Tam thập tam thiên, nhưng đối với năm thứ dục vẫn chưa biết nhàm chán, thỏa mãn, cho đến lúc chết.

Này A-nan, Tôn giả nên biết vua Đảnh Sanh thời đó nào phải là người nào khác. Đừng nên nghĩ như vậy. Vì sao? Này A-nan, vị vua Đảnh Sanh bấy giờ chính là thân Ta. Do phương tiện này, A-nan nên biết, cho đến lúc chết mà đối với năm dục vẫn không nhàm chán, biết đủ; do nhiễm đắm đối với dục, tụ tập chất chứa nên không nhàm chán, biết đủ. Cái gọi là biết đủ đối với dục là chỉ khi nào đạt đến con đường của bậc Hiền thánh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bèn nói kệ:

*Không phải tạo tiền tài
Mà biết nhàm chán dục
Vui ít, khổ nã nhiều
Kẻ trí nào ham muốn.
Giả sử trong năm dục
Mà lòng không tham đắm
Ái dứt liền được vui
Cả ba đệ tử Phật
Do dục tham lợi dưỡng
Chết liền vào địa ngục
Gốc dục vốn mịt mờ
Mạng người bị thống khổ.
Các pháp đều vô thường
Đã sanh tất phải hoại
Đời đời đều chám dứt
Diệt dục, vui đệ nhất.*

Bấy giờ Tôn giả A-nan nghe Đức Phật dạy, hoan hỷ vâng làm.

